



**VĂN BẢN HỢP NHẤT**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 97 /2026/VBHN-TT-NHNN

*Hà Nội, ngày 18 tháng 9. năm 2026*

**THÔNG TƯ**

**Hướng dẫn thực hiện cho vay trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi theo quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 – 2020**

Thông tư số 27/2015/TT-NHNN ngày 15 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn thực hiện cho vay trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi theo quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2020, có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 12 năm 2015, được sửa đổi, bổ sung bởi:

1. Thông tư số 85/2025/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số thông tư của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về nghiệp vụ thư tín dụng và hướng dẫn triển khai một số chương trình tín dụng do thay đổi cơ cấu, tổ chức bộ máy, có hiệu lực kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

2. Thông tư số 35/2026/TT-NHNN ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư về nghiệp vụ thư tín dụng, bảo lãnh ngân hàng và hướng dẫn triển khai một số chương trình tín dụng do thay đổi tên gọi các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

*Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 156/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2020;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tín dụng các ngành kinh tế;*

*Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện cho vay trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi theo quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2020<sup>1</sup>.*

## **Chương I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định về chính sách cho vay trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về cơ chế, chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với chính sách giảm nghèo nhanh, bền vững và hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2020 (sau đây gọi tắt là Nghị định số 75/2015/NĐ-CP).

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (sau đây gọi chung là Ngân hàng).

---

<sup>1</sup> Thông tư số 85/2025/TT-NHNN có căn cứ ban hành như sau:

“Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2020/QH12;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 96/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 26/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tín dụng các ngành kinh tế;

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số thông tư của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về nghiệp vụ thư tín dụng và hướng dẫn triển khai một số chương trình tín dụng do thay đổi cơ cấu, tổ chức bộ máy.”

Thông tư số 35/2026/TT-NHNN có căn cứ ban hành như sau:

“Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 96/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 26/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 198/2026/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tín dụng;

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư về nghiệp vụ thư tín dụng, bảo lãnh ngân hàng và hướng dẫn triển khai một số chương trình tín dụng do thay đổi tên gọi các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.”

2. Các hộ gia đình thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 75/2015/NĐ-CP có hoạt động trồng rừng sản xuất bằng cây lấy gỗ, cây lâm sản ngoài gỗ trên đất quy hoạch phát triển rừng được Nhà nước giao đất (sau đây gọi tắt là trồng rừng sản xuất); phát triển chăn nuôi (sau đây gọi chung là hộ gia đình).

3. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc vay vốn tại Ngân hàng để trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi theo quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP.

### **Điều 3. Nguyên tắc cho vay**

1. Ngân hàng thực hiện cho vay đối với hộ gia đình theo quy định tại Thông tư này. Những nội dung không được quy định trong Thông tư này thì thực hiện như sau:

a) Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện cho vay theo quy định tại Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác và các quy định pháp luật có liên quan;

b) Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam thực hiện cho vay theo quy định tại Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Hộ gia đình chỉ được vay vốn không có tài sản bảo đảm để trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi theo quy định tại Điều 4 của Thông tư này tại một trong 02 (hai) Ngân hàng và phải phù hợp với hướng dẫn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc xác định các loài cây trồng, vật nuôi theo điều kiện thực tế của địa phương.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 4. Chính sách cho vay trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi**

Hộ gia đình được Ngân hàng cho vay không có tài sản bảo đảm để trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 8 Nghị định số 75/2015/NĐ-CP.

#### **Điều 5. Đồng tiền và lãi suất cho vay**

1. Đồng tiền cho vay là đồng Việt Nam.

2. Hộ gia đình được vay vốn để trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi với mức lãi suất là 1,2%/năm.

### **Điều 6. Hồ sơ, thủ tục vay vốn**

1. Căn cứ vào quy định tại Thông tư này và các quy định của pháp luật có liên quan, các Ngân hàng xây dựng quy định cụ thể về hồ sơ, thủ tục vay vốn đối với hộ gia đình vay vốn đảm bảo đơn giản, rõ ràng và dễ thực hiện.

2. Trường hợp từ chối cho vay, trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được đầy đủ bộ hồ sơ xin vay vốn theo quy định của từng Ngân hàng, Ngân hàng phải thông báo bằng văn bản tới hộ gia đình vay vốn, trong đó nêu rõ lý do từ chối cho vay.

### **Điều 7. Cơ cấu lại nợ và xử lý rủi ro**

1. Việc cơ cấu lại nợ và xử lý rủi ro tại Ngân hàng Chính sách xã hội được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 50/2010/QĐ-TTg ngày 28/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành cơ chế xử lý nợ bị rủi ro tại Ngân hàng Chính sách xã hội và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ và xử lý rủi ro tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam thực hiện theo quy định tại Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn và các văn bản hướng dẫn thi hành.

### **Điều 8.<sup>2</sup> (được bãi bỏ)**

## **Chương III**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH<sup>3</sup>**

---

<sup>2</sup> Điều này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 1 Điều 13 của Thông tư số 85/2025/TT-NHNN, có hiệu lực kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

<sup>3</sup> Điều 24 và Điều 25 của Thông tư số 85/2025/TT-NHNN, có hiệu lực kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025 quy định như sau:

#### **“Điều 24. Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

*Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.*

#### **Điều 25. Điều khoản thi hành**

*1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.*

*2. Thông tư này bãi bỏ điểm b, điểm c khoản 3 và khoản 5 Điều 1 Thông tư 25/2016/TT-NHNN ngày 29 tháng 7 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số Điều tại Thông tư số 11/2013/TT-NHNN ngày 15 tháng 5 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về cho vay hỗ trợ nhà ở theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ.*

## **Điều 9. Trách nhiệm của Ngân hàng**

1. Xây dựng kế hoạch tín dụng, kế hoạch huy động vốn để đảm bảo thực hiện cho vay hộ gia đình theo quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP và Thông tư này.

2. Quy định và niêm yết công khai hồ sơ, thủ tục vay vốn đối với hộ gia đình vay vốn.

3. Thực hiện theo dõi, kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay và đơn đốc thu hồi nợ theo quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP, Thông tư này và quy định của pháp luật có liên quan.

4. Báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai cho vay để được xem xét, xử lý kịp thời.

## **Điều 10. Trách nhiệm của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam<sup>4</sup>**

1. Vụ Tín dụng<sup>5</sup>:

a) Đầu mối theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện hoạt động cho vay theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Thông tư này.

---

3. Thông tư này bãi bỏ điểm b, c, d khoản 5 và khoản 7 Điều 1 Thông tư số 32/2014/TT-NHNN ngày 18 tháng 11 năm 2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 11/2013/TT-NHNN ngày 15 tháng 5 năm 2013 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về cho vay hỗ trợ nhà ở theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ.

4. Kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, Thông tư số 06/2009/TT-NHNN ngày 09 tháng 04 năm 2009 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định chi tiết về chính sách cho vay ưu đãi lãi suất theo Chương trình hỗ trợ các huyện nghèo tại Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ hết hiệu lực, trừ quy định tại các điểm d, đ, e khoản 3 Điều 5 và điểm b Điều 6./.”

Điều 11 của Thông tư số 35/2026/TT-NHNN, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026 quy định như sau:

### **“Điều 11. Điều khoản thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

2. Thông tư này bãi bỏ Điều 2 Thông tư số 85/2025/TT-NHNN.

3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.”

<sup>4</sup> Điều này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 11 của Thông tư số 85/2025/TT-NHNN, có hiệu lực kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

<sup>5</sup> Cụm từ “Vụ Tín dụng các ngành kinh tế” được thay thế bởi cụm từ “Vụ Tín dụng” theo quy định tại Điều 4 của Thông tư số 35/2026/TT-NHNN, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

2. Thanh tra Ngân hàng Nhà nước thực hiện việc thanh tra, xử lý theo thẩm quyền đối với các hành vi vi phạm của bên cho vay trong việc chấp hành các quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP và Thông tư này khi thực hiện cho vay đầu tư trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi.

3. Cục Quản lý, giám sát tổ chức tín dụng giám sát ngân hàng thương mại thực hiện Thông tư này theo chức năng, nhiệm vụ.

4. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực:

a) Theo dõi tình hình cho vay trồng rừng sản xuất, phát triển chăn nuôi theo quy định tại Nghị định số 75/2015/NĐ-CP của Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam trên địa bàn để báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam khi được yêu cầu; tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện cho vay. Trường hợp vượt thẩm quyền kịp thời báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Tín dụng<sup>6</sup>) để được xem xét, xử lý;

b) Thanh tra, giám sát ngân hàng thương mại thực hiện Thông tư này theo chức năng, nhiệm vụ.

### **Điều 11. Tổ chức thực hiện**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 12 năm 2015.

2. Trường hợp có nhiều cơ chế, chính sách tín dụng hỗ trợ cùng một nội dung thì áp dụng theo quy định của Thông tư này; đối với hộ gia đình còn dư nợ theo các chính sách ưu đãi khác thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại hợp đồng vay vốn đã ký.

3. Việc ký Hợp đồng vay vốn giữa Ngân hàng và hộ gia đình theo quy định tại Thông tư này được thực hiện đến hết ngày 31/12/2020 và các nội dung thỏa thuận trong hợp đồng vay vốn, các văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng vay vốn (nếu có) được tiếp tục thực hiện cho đến khi hết hiệu lực.

4.<sup>7</sup> Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này./.

**Biểu số 01<sup>8</sup> (được bãi bỏ)**

---

<sup>6</sup> Cụm từ “Vụ Tín dụng các ngành kinh tế” được thay thế bởi cụm từ “Vụ Tín dụng” theo quy định tại Điều 4 của Thông tư số 35/2026/TT-NHNN, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

<sup>7</sup> Khoản này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 12 của Thông tư số 85/2025/TT-NHNN, có hiệu lực kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

<sup>8</sup> Biểu này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 13 của Thông tư số 85/2025/TT-NHNN, có hiệu lực kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.

**Biểu số 02<sup>9</sup> (được bãi bỏ)**

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC  
VIỆT NAM**

**XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT**

*Hà Nội, ngày 18 tháng 9. năm 2026*

**KT. THÔNG ĐỐC  
PHÓ THÔNG ĐỐC**

*D*

**Nơi nhận:**

- Ban lãnh đạo NHNN;
- Văn phòng Chính phủ (để đăng Công báo);
- Vụ Pháp chế (để đăng trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật);
- Văn phòng (để đăng trên Cổng thông tin điện tử NHNN VN);
- Lưu: VP, PC1.



**Đoàn Thái Sơn**

<sup>9</sup> Biểu này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 13 của Thông tư số 85/2025/TT-NHNN, có hiệu lực kể từ ngày 31 tháng 12 năm 2025.